

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày: 27-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Phiên;

Ông Trần Văn Thông.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Tuấn Kiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2023/TLHS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phan Văn L, sinh năm 2004 tại tỉnh Long An; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 2, xã M, huyện H, tỉnh Long An; chỗ ở hiện nay: Ấp L1, xã G, huyện H, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T và bà Huỳnh Hoàng T1 (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo Phan Văn L bị tạm giữ ngày 01-3-2023, chuyển tạm giam ngày 09-03-2023 cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 2004 tại tỉnh Long An; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 2, xã M, huyện H, tỉnh Long An; chỗ ở hiện nay: Ấp L1, xã G, huyện H, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T2 và bà Trần Hòa L2; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự:

Không có. Bị cáo Nguyễn Thị Kim N bị tạm giữ ngày 01-3-2023, chuyển tạm giam ngày 09-03-2023 cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Chị Đinh Thị Th, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp 3, xã Bến Củi, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 28-02-2023, các đối tượng tên Tý (chưa rõ họ tên và địa chỉ) và Quang (chưa rõ họ tên và địa chỉ) đến phòng trọ của bị cáo Phan Văn L và bị cáo Nguyễn Thị Kim N tại ấp Lộc Thạnh, xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để rủ bị cáo L và bị cáo N đi trộm cắp xe mô tô để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì bị cáo L và bị cáo N đồng ý. Sau đó, Tý, Quang, bị cáo L và bị cáo N bàn bạc với nhau đến khu vực xã Bến Củi, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh để trộm cắp xe mô tô; Tý kêu bị cáo L và bị cáo N uống cà phê ở khu vực Khu công nghiệp Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh để chờ Tý và Quang đi trộm cắp xe mô tô, khi nào trộm được sẽ điện thoại cho bị cáo L và bị cáo N đến để chạy xe mô tô lấy trộm được đem về xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để đem sang Campuchia bán. Sau đó, Tý điều khiển xe mô tô chở Quang, bị cáo L điều khiển xe mô tô biển số 62P1-126.85 chở bị cáo N cùng về hướng huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. Khi đến quán cà phê gần cổng Khu công nghiệp Phước Đông thì bị cáo L và bị cáo N vào uống cà phê ngồi chờ Tý và Quang. Tý điều khiển xe mô tô chở Quang đến khu vực thuộc Ấp 1, xã Bến Củi, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh thì bẻ khóa lấy trộm xe mô tô, biển số 61H1-073.23 của chị Đinh Thị Th, sinh năm 1985, ngụ Ấp 3, xã Bến Củi, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đang dựng cặp lề đường trước cổng rào nhà anh Nguyễn Thanh Tuấn, sinh năm 1964, ngụ Ấp 1, xã Bến Củi, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Sau đó, Tý điện thoại cho bị cáo L và bị cáo N chạy đến khu vực ngã 3 Bàu Đồn thuộc xã Bàu Đồn, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh để chạy xe mô tô vừa lấy trộm về. Khi bị cáo L và bị cáo N đến ngã 3 Bàu Đồn thì gặp Quang chạy xe mô tô, biển số 61H1-073.23 vừa lấy trộm đến giao lại cho bị cáo N. Lúc này, bị cáo L điều khiển xe mô tô biển số 62P1-126.85, bị cáo N điều khiển xe mô tô biển số 61H1-073.23 cùng chạy đến cây xăng “Khánh Linh” thuộc ấp Xóm Đồng, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng công an xã Thanh Phước bắt giữ, N bỏ lại xe mô tô biển số 61H1-073.23 và tẩu thoát được, đến ngày 01-3-2023 thì đến cơ quan công an trình diện.

Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 03-3-2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Dương Minh Châu kết luận: 01 xe mô tô loại Wave alpha, màu đỏ-đen-bạc, biển số 61H1-073.23, đã qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 28-02-2023 có giá trị là 8.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: Có bảng thống kê vật chứng kèm theo.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Ngoài ra, bị cáo L và bị cáo N còn khai nhận đã cùng Tý và Quang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô loại Wave Alpha, không nhớ rõ biển số vào ngày 25-02-2023 tại khu vực cầu K13, thuộc xã Bàu Năng, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Tại Cáo trạng số 31/CT-VKSDMC ngày 06 tháng 5 năm 20223 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Phan Văn L, Nguyễn Thị Kim N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh trình bày: Nội dung Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phan Văn L, bị cáo Nguyễn Thị Kim N phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn L từ 09 đến 12 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim N từ 09 đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo L: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

Lời nói sau cùng của bị cáo N: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Vào khoảng 16 giờ ngày 28-02-2023, do có sự bàn bạc và thống nhất trước đó nên sau khi các đối tượng Tý và Quang trộm được xe mô tô biển số 61H1-073.23 của chị Đinh Thị Th, đối tượng Tý điện thoại cho bị cáo Phan Văn L và bị cáo Nguyễn Thị Kim N chạy đến khu vực ngã 3 Bàu Đồn thuộc xã Bàu Đồn, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh để chạy xe mô tô vừa lấy trộm đem đi bán nhằm lấy tiền tiêu xài. Khi bị cáo L và bị cáo N đến Ngã 3 Bàu Đồn thì gặp Quang chạy xe mô tô biển số 61H1-073.23 vừa lấy trộm đến giao lại cho bị cáo N chạy. Lúc này, bị cáo L điều khiển xe mô tô biển số 62P1-126.85, bị cáo N điều khiển xe mô tô biển số 61H1-073.23 đến cây xăng “Khánh Linh” thuộc ấp Xóm Đồng, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng công an xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu bắt giữ.

Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 03/3/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Dương Minh Châu kết luận: 01 xe mô tô loại Wave alpha, màu đỏ-đen-bạc, biển số 61H1-073.23, đã qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 28-02-2023 có giá trị là 8.500.000 đồng.

Xét thấy, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tang vật thu giữ, kết luận giám định, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo L và bị cáo N mặc dù không trực tiếp thực hiện hành vi lấy trộm xe mô tô nhưng hai bị cáo đã thực hiện hành vi nhận xe từ các đối tượng Tý, Quang để đem đi bán kiếm tiền tiêu xài như đã bàn bạc trước đó. Vì vậy, có cơ sở xác định hành vi của các bị cáo L, bị cáo N thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố đối với bị cáo L và bị cáo N là có căn cứ.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự

tại địa phương nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, do muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nặng nhọc nên các bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, từ đó các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, các đối tượng Tý, Quang và các bị cáo phạm tội có sự rủ rê và phân công vai trò nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ với nhau, mang tính chất giản đơn. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo N và bị cáo L có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên có cơ sở áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo đều là lần đầu tiên phạm tội và thuộc trường hợp tội ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản và không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Chị Đinh Thị Th đã nhận lại 01 xe mô tô, loại Wave alpha, biển số 61H1-073.23 và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với xe mô tô loại Sirius, màu đỏ-đen, biển số 62P1-126.85 chủ sở hữu chị Hồ Thị Hương, sinh năm 1978, ngụ ấp Lộc Thuận, xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dương Minh Châu trả lại chiếc xe trên cho chị Hương là có căn cứ.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) ống điều bằng kim loại, hình chữ L, trên thân có ghi hàng chữ “GSREBEL” có 02 đầu tròn bên trong có hình lục giác.

[8] Đối với đối tượng tên Tý và Quang đã được bị cáo Lộc và bị cáo N khai nhận đã cùng các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không đề cập xử lý.

[9] Đối với hành vi trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô loại Wave Alpha, không nhớ rõ biển số vào ngày 25-02-2023 tại khu vực cầu K13, thuộc xã Bàu

Năng, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh của bị cáo L và bị cáo N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dương Minh Châu đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng chưa tìm được, khi nào làm rõ xử lý sau.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phan Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-3-2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2/ Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-3-2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3/ Về biện pháp tư pháp: Ghi nhận chị Đinh Thị Th đã nhận lại 01 xe mô tô, loại Wave alpha, biển số 61H1-073.23 và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

4/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) ống điều bằng kim loại, hình chữ L, trên thân có ghi hàng chữ “GSREBEL” có 02 đầu tròn bên trong có hình lục giác.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 19-4-2023.

5/ Án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Phan Văn L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Kim N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6/ Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Đương sự vắng mặt

được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp;
- VKSND H.DMC;
- CQĐT CA H.DMC;
- BP Thi hành án HS;
- Nhà tạm giữ CA H.DMC;
- Chi cục THADS H.DMC;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hân